

TUẦN 16**Sáng: Thứ hai, ngày 19 tháng 12 năm 2022****Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ****SINH HOẠT DƯỚI CỜ, THAM GIA NGÀY HỘI LÀM VIỆC TỐT****I. MỤC TIÊU:****1. Năng lực:**

- Thực hiện nghi lễ chào cờ.
- Nắm được những ưu điểm, nhược điểm cần khắc phục trong tuần.
- Thực hiện được một số việc làm cụ thể để giúp đỡ các bạn nhỏ ở vùng khó khăn như: chia sẻ sách, vở, đồ dùng học tập, quần áo.

2. Phẩm chất:

Thể hiện tình yêu thương và giúp đỡ mọi người xung quanh

II. Đồ dùng dạy học:

-HS: Mũ ca nô, ghê ngòi

III. Các hoạt động chủ yếu:**Phần 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ****1. Chào cờ: 7'**

- Ổn định tổ chức; Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ
- + Đứng nghiêm trang
 - + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca

2. Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường: 13'**Phần 2: Tham gia ngày hội làm việc tốt (20')**

- Thông báo với HS về mục đích, nội dung, ý nghĩa của Ngày hội làm việc tốt.
- HS đóng góp sách, vở, đồ dùng học tập, quần áo cũ (đã chuẩn bị) dành tặng các bạn nhỏ ở những vùng khó khăn.
- Đại diện HS chia sẻ cảm xúc khi tham gia Ngày hội làm việc tốt)

TIẾT 2+ 3: TIẾNG VIỆT**BÀI 71: ƯỚC, ƯỚT****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực**

- Nhận biết và đọc đúng các vần ước, ươt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ước, ươt; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần ước, ươt (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần ước, ươt.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần ước, ươt có trong bài học
- Phát triển kỹ năng nói.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết

2. Phẩm chất:

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và đời sống trên biển thông qua đoạn văn đọc và các hình ảnh trong bài.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, ti vi
- Bộ đồ dùng học TV

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Ôn và khởi động (5')

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

-HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:

Hà ước được lướt sóng biển.

- GV giới thiệu các vần mới ước, ươt
- Viết tên bài lên bảng.

3. Đọc(15')

a. Đọc vần

- So sánh các vần

- + GV giới thiệu vần ước, ươt
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần ước, ươt

- HS đọc

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vần ước, ươt
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

-Hs lắng nghe và quan sát

- So sánh

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép ước, ươt
- + GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh ước, ươt

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

- + GV giới thiệu mô hình tiếng .
- + GV yêu cầu ĐV, ĐT, PT

- Đọc tiếng trong SHS

- + Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

- + GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa vần mới học.

- + Đọc tiếng mới ghép

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép vần

- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: thước kẻ, được sỹ , lướt ván

- Quan sát

- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc trơn, phân tích

- Tìm tiếng mới

- Đọc tiếng vừa ghép

- Cho HS luyện đọc từ
- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học
- d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ**
- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,
- 4. Viết bảng(10')**
- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.
- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học
- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.
- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

- Quan sát tranh
- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp
- Quan sát
- HS thực hiện
- Nhận xét
- Chữa bài

TIẾT 2

- 5. Viết vở(10')**
- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các từ: thước kẻ, lướt ván(Cỡ vừa)
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS
- 6. Đọc đoạn(13')**
- GV đọc mẫu cả đoạn.
- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần ươc, ươt
- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.
- GV cho HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:
- + Nam mơ ước làm những nghề gì?
- + Em có thích làm những nghề như Nam mơ ước không?
- 7. Nói theo tranh**
- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS. GV đặt từng câu hỏi HS trả lời:
- Hãy nói về nghề nghiệp của những người trong tranh?
- Nhiệm vụ của bác sĩ, phi công, kiến trúc sư,

- HS lắng nghe
- Viết vở
- Sửa sai
- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.
- cá nhân, nhóm, tổ, lớp
- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn
- HS trả lời.
- HS trả lời.

thầy giáo là gì? (Chữa bệnh cho mọi người; lái máy bay; vẽ thiết kế những ngôi nhà; dạy học)

- HS nói.

8. Củng cố(2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

-HS tìm
-HS lắng nghe

Điều chỉnh sau bài dạy

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 10. CÂY XUNG QUANH EM (tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Về nhận thức khoa học:**

- Nêu được tên một số cây và bộ phận bên ngoài của cây.

***Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:**

Đặt được các câu hỏi đơn giản để tìm hiểu một số đặc điểm bên ngoài của cây xung quanh.

***Về vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:**

- Phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người (cây bóng mát , cây ăn quả , cây hoa , ...) .
- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các đặc điểm của cây xanh .

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Máy tính, giáo án điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

TIẾT 2

Một số bộ phận bên ngoài của cây

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 3 : Nhận biết một số bộ phận của cây

*** Mục tiêu**

- Quan sát và nhận biết được một số bộ phận chính của cây : thân , rễ , lá , hoa và quả
- Đặt câu hỏi và trả lời về các bộ phận bên ngoài của cây thông qua quan sát .
- Viết hoặc vẽ lại các bộ phận chính của cây và giới thiệu với các bạn trong nhóm / lớp .

* Cách tiến hành

Bước 1 : Tổ chức làm việc theo cặp , hướng dẫn HS quan sát và đặt câu hỏi

- Yêu cầu HS quan sát hình trang 70 (SGK) và chỉ ra được các bộ phận của cây có trong hình .

- Cho HS quan sát một số cây có đủ thân , rễ , lá và có thể có cây có hoa , quả . TRả lời câu hỏi

+ Cây gồm những bộ phận gì ?

+ Tại sao có khi chúng ta nhìn thấy cây chỉ có quả hoặc chỉ có hoa ? Tại sao lại có cây không thấy có hoa ?

+ Cây này có hoa và quả không ? Hoa của chúng có màu gì ? Quả của chúng có màu gì?

- HD HS quan sát cây trong chậu

GV hỏi : +Tại sao chúng ta thường không nhìn thấy rễ cây ?

- Yêu cầu HS vẽ một cây mà mình thích và viết tên các bộ phận của cây ,

Bước 2 : Tổ chức làm việc nhóm

- Yêu cầu HS chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của mình vừa hoàn thành .

-GV HD HS thực hiện

Bước 3 : Tổ chức làm việc cả lớp

-Cho một số HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm về các bộ phận của cây trước lớp

-GV cùng Hs nhận xét

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 4 : Trò chơi “ Tìm hiểu về các bộ phận của cây ”

* Mục tiêu

Khắc sâu kiến thức về các bộ phận của cây .

- HS quan sát.

-Từng cặp hỏi và trả lời câu hỏi

- Hầu hết các cây đều có : thân , rễ , lá , hoa , quả

-Hoa và quả ở cây xanh không phải lúc nào cũng có

-HS trả lời

- Rễ cây thường ở dưới đất , chúng có nhiệm vụ hút nước và muối khoáng để nuôi cây

-HS vẽ

-HS chia sẻ SP cùng các bạn

-HS nhận xét

-HS giới thiệu sản phẩm

-HS tham gia nhận xét

Bước 1 : Chia nhóm

- GV chia lớp thành nhóm , mỗi nhóm 5 HS . Chia bộ ảnh hoặc các cây mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm .

-HS nhận việc

Bước 2 : Hoạt động nhóm

- GV yêu cầu từng thành viên trong nhóm thi gọi tên các bộ phận của cây dựa vào tranh ảnh hoặc vật thật mà GV và HS đã chuẩn bị
- GV bao quát , HD HS thực hiện

-HS thi gọi tên

-Các thành viên trong nhóm nhận xét , bổ sung .

- HS trình bày

Bước 3 : Hoạt động cả lớp

- GV chọn hai nhóm một trình bày trước lớp , các nhóm khác nhận xét , đánh giá , ... cứ như vậy để tìm ra nhóm tốt nhất .
- GV cùng HS nhận xét

-HS nhận xét

Bước 4 : Củng cố

- GV: Sau phần học này , em rút ra được điều gì ?
- GV yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về các bộ phận của cây có ở xung quanh nhà , trường và địa phương hoặc qua sách báo và chia sẻ với các bạn trong nhóm

-Hầu hết cây xanh đều có thân , rễ , lá , hoa , quả .

Điều chỉnh

Chiều: Thứ hai, ngày 19 tháng 12 năm 2022

TIẾT 1: ĐẠO ĐỨC

BÀI 13: GIỮ GÌN TÀI SẢN CỦA TRƯỜNG, LỚP

I. MỤC TIÊU:

Sau bài học này, HS sẽ:

Nêu được những việc cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp và hiểu ý nghĩa của việc làm đó.

Thực hiện đúng việc giữ gìn tài sản của trường, lớp.

Nhắc nhở bạn bè cùng giữ gìn tài sản của trường, lớp.

II. CHUẨN BỊ

SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;

Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát “Em yêu trường em” - sáng tác: Hoàng Vân),... gắn với bài học “Giữ gìn tài sản của trường, lớp”;

Máy tính

I. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể- hát bài "Em yêu trường em"

- GV đặt câu hỏi:

+ Trong bài hát có nhắc tới những gì?

+ Bài hát nói về điều gì?

2. Khám phá

Hoạt động 1 Tìm hiểu vì sao phải giữ gìn tài sản của trường, lớp

- GV chiếu tranh ở mục Khám phá lên bảng để HS quan sát

- GV nêu yêu cầu:

+ Em hãy nhận xét về hành vi của các bạn trong tranh.

+ Vì sao em cần giữ gìn tài sản của trường, lớp?

- HS quan sát, lắng nghe, thảo luận cặp đôi, trả lời từng câu hỏi.

- Các HS khác nhận xét, bổ sung.

Kết luận:

Hoạt động 2: Khám phá những việc cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp

- GV hướng dẫn HS quan sát các bức tranh nhỏ trong mục Khám phá và thực hiện theo yêu cầu: Em hãy kể tên các tài sản của nhà trường. Để giữ gìn các tài sản đó, em cần làm gì?

- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.

- Các HS khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi những em có câu trả lời đúng.

Kết luận:

3. Luyện tập

Hoạt động 1; Em chọn việc làm đúng

- GV chiếu tranh, giao nhiệm vụ cho các nhóm: Hãy quan sát bốn bức tranh sau đó thảo luận, lựa chọn việc làm đúng.

- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, đá mặt

- Hát đồng thanh

- Cá nhân trả lời

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

HS quan sát

- Trả lời

-HS lắng nghe

cười vào việc nên làm, mặt mếu vào việc không nên làm. HS cũng có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh.

- GV nhận xét, bổ sung, khen ngợi nhóm có câu trả lời đúng.

Kết luận:

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

- GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với bạn những việc em đã làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp.

- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.

- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.

- GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết giữ gìn tài sản của trường, lớp.

Kết luận:

Vận dụng

Hoạt động 1: Xử lý tình huống

Yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận và đưa ra phương án xử lý trong tình huống: Em sẽ làm gì khi thấy một bạn đang hái hoa trong vườn hoa của nhà trường?

Kết luận:

Hoạt động 2 Em cùng bạn nhắc nhau giữ gìn tài sản của trường; lớp

Yêu cầu HS đóng vai nhắc bạn không nên viết lên bàn, viết lên tường.

Kết luận: Các em cần nhắc nhau luôn giữ gìn tài sản của trường, lớp.

Thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.

-HS chia sẻ

-HS thảo luận và nêu

-HS lắng nghe

Quan sát , thảo luận

- Đóng vai

-HS lắng nghe

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

BÀI 71: ươc - ươt

A.MỤC TIÊU:

*Năng lực: Nhận biết và đọc đúng vần ươc, ươt. Đọc đúng các tiếng có chứa vần ươc, ươt. Viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần ươc, ươt. Phát triển kỹ năng quan sát, biết ghép , nối các từ với tranh tương ứng tìm

tiếng, từ có chứa vần *uơc*, *uot* trong tranh vừa tìm được. Biết sắp xếp các từ để tạo thành câu.

- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.

Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

* Phẩm chất : mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. CHUẨN BỊ:

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động.

Gv cho hs hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

2. Luyện tập thực hành.

Bài 1 / 62

GV đọc yêu cầu

GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nói cho phù hợp.

GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?

GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

-GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/62

-GV đọc yêu cầu

GV gợi ý: Em thấy gì trong tranh?

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

Hs viết bảng con vần *uơc*, *uot*.

Hs nhắc lại yêu cầu. Nói

Hs đọc các từ ngữ: cầu vượt, lướt ván, cốc nước, thước kẻ.

Cầu vượt----- Hình 1

Lướt ván ----- Hình 2

Cốc nước ----- Hình 4

Thước kẻ ----- Hình 3

Hs đọc lại bài làm. Tìm tiếng chứa vần *uơc*, *uot*.

Hs đọc yêu cầu: điền tiếng vần *uơc* hoặc *uot*

Hs thảo luận nhóm đôi

-GV cho HS đọc lại từ

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 3/54

-GV yêu cầu học sinh đọc yêu cầu bài 3.

- GV hỏi: Bạn nào xếp được câu a.
Tương tự câu b

-Gv yêu cầu học sinh làm VBT

-GV thu vở nhận xét.

GV nhận xét HS, tuyên dương

3. Củng cố

-GV cho HS đọc, bảng con và đọc lại
vần ược, ượt.

- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các
BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị
bài tiếp theo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hs đại diện nhóm trình bày

thước kẻ, cầu vượt, cái lược

Hs nhận xét bài làm của bạn

-Học sinh đọc: Sắp xếp từ ngữ thành câu
và viết lại:

-HS đọc câu trả lời.

-Học sinh làm:

a)Bé ước được chơi cầu trượt

b)Trước cửa nhà em có cầu vượt.

-HS lắng nghe

-HS đọc.

TIẾT 3: TOÁN *

LT: BÀI 14: KHỐI LẬP PHƯƠNG, KHỐI HỘP CHỮ NHẬT

I. Mục tiêu :

1. Phát triển các kiến thức.

- Củng cố về khối lập phương, khối hộp chữ nhật, biết xếp các khối hộp

2. Phát triển năng lực

- Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, liên hệ với thực tế để tìm
những vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

II. Đồ dung dạy học:

- GV: vở BT Toán, tranh ảnh minh họa,

- HS: vở BT Toán, bộ thực hành Toán, bút...

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Khởi động: (7')

- GV chuẩn bị cho mỗi đội HS từ 4 – 5 hộp quà gồm 2 loại (khối lập phương, khối hộp chữ nhật)
- GV tổ chức trò chơi “Chia quà”, lớp chia thành 4 đội tương ứng với 4 tổ. HS phân loại các hộp quà của đội mình thành 2 loại khác nhau, hết thời gian, đội nào phân loại nhanh và rõ là 2 loại khác nhau thì giành chiến thắng.
- GV nhận xét, tuyên dương, dẫn vào bài mới.

2. Luyện tập (23')

*Bài 1: Nối (theo mẫu)

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập
- GV cho HS quan sát hình và thảo luận nhóm đôi
- GV theo dõi giúp đỡ hs gặp khó khăn

- GV nhận xét, tuyên dương

*Bài 2: Tô màu các khối lập phương?

- GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập
- GV cho HS làm bài vào VBT
- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn
- GV cùng HS nhận xét

*Bài 3: Tô màu vào khối hộp chữ nhật

(Tiến hành tương tự bài 2)

*Bài 4

- GV nêu yêu cầu bài tập
- GV cho HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 4
- Gọi đại diện nhóm lên trình bày. Cho HS nhóm khác nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương

3. Vận dụng(5')

Trò chơi : Tìm nhanh , Tìm đúng hình khối

- Chia lớp thành 2 đội chơi.
- GV hướng dẫn cách chơi và luật chơi.
- Cho cả lớp chơi.
- GV nhận xét tuyên dương đội thắng

- Dẫn các em về nhà kể cho gia đình nghe những đồ vật có dạng hình khối mà chúng ta học
- Dẫn các em bài giờ sau.
- Nhận xét, kết thúc tiết học.

- HS nhận xét

Sáng : Thứ ba ngày 20 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán

BÀI 15: VỊ TRÍ ĐỊNH HƯỚNG TRONG KHÔNG GIAN(tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT :

1. Phát triển các kiến thức.

- Có nhận biết ban đầu về định hướng không gian (trước – sau, trên – dưới, phải – trái, ở giữa). Từ đó xác định được vị trí giữa các hình.

2. Phát triển năng lực

- Phát triển trí tượng tượng không gian. Bước đầu phân tích xác định mối quan hệ vị trí giữa các hình.
- Gắn định hướng không gian với vị trí các đồ vật thực tế (thường gặp quanh ta).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính có nội dung trình chiếu, ti vi,
- Các hình khối, hình phẳng trong bộ đồ dùng học Toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN

1. Khởi động(3’)

- Ổn định tổ chức
- Giới thiệu bài :

- Hát
- Lắng nghe

2. Khám phá(7’)

* Trước – Sau, ở giữa

Cho HS quan sát tranh “Thỏ xếp hàng”, nhận biết được vị trí “trước – sau, ở giữa” của các chú thỏ.

* Trên – Dưới

Cho HS quan sát tranh, nhận biết được vị trí “trên – dưới” của búp bê (ở trên mặt bàn) và con mèo (ở dưới mặt bàn).

- HS quan sát , lắng nghe
- Thực hiện nhận dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật

3. Hoạt động(20’)

***Bài 1: Số ?**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- HS quan sát hình, nhận biết được vị trí trước, sau, ở giữa của các toa tàu rồi tìm số thích hợp trong ô.
- GV mời HS nêu trước lớp
- GV cùng HS nhận xét

-HS quan sát.

- Hs trả lời

- HS nêu

- HS nhận xét bạn

***Bài 2:**

- GV nêu yêu cầu bài tập
- HS quan sát hình, nhận biết được vị trí của các đèn màu đỏ, vàng, xanh trên cột đèn giao thông (trong SGK), từ đó xác định màu của mỗi đèn ở vị trí thích hợp.

-HS quan sát.

- HS nêu

- HS nhận xét bạn

- GV mời HS nêu trước lớp

- GV cùng HS nhận xét

4. Củng cố, dặn dò(5')

- Nhận xét tiết học
- Vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, chuẩn bị bài sau.

Điều chỉnh

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT
BÀI 72: ƯƠM, ƯỚP

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1.Năng lực

- Nhận biết và đọc đúng các vần ươm, ươp; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ươm, ươp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần ươm, ươp(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có các vần ươm, ươp
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần ươm, ươp có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói về chủ điểm vật nuôi yêu thích.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh về cảnh vật.

2. Phẩm chất:

- Cảm nhận được vật và cuộc sống vẻ đáng yêu của loài vật nuôi trong nhà, từ có tình yêu với động

II. Đồ dùng dạy học:

- Máy tính, ti vi
- Bộ đồ dùng học TV

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Ôn và khởi động (5')

- HS hát chơi trò chơi

-Hs chơi

2. Nhận biết(5')

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi Em thấy gì trong tranh? ..

-HS trả lời

GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần:

Trên giàn, hoa mướp vàng ươm, bướm bay rập rờn.

- GV giới thiệu các vần mới ươm, ươp
- Viết tên bài lên bảng.

- HS đọc

3. Đọc(15')

a. Đọc vần

- So sánh các vần

- + GV giới thiệu vần ươm, ươp
- + GV yêu cầu một số (2 3) HS so sánh vần ươm, ươp

-Hs lắng nghe và quan sát

- So sánh

- Đánh vần các vần

- + GV đánh vần mẫu các vần ươm, ươp
- + GV yêu cầu HS nối tiếp nhau đánh vần.
- + GV yêu cầu lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần

- Nói tiếp, nhóm. Tổ. cả lớp

-Đọc trơn các vần

- + GV yêu cầu HS đọc trơn vần mới học.

- Ghép chữ cái tạo vần

- + Yêu cầu HS ghép ươm, ươp
- + GV yêu cầu lớp đọc đồng thanh ươm, ươp

- Đọc nối tiếp, nhóm, tổ

- Ghép vần

- Lớp đánh vần đồng thanh 3 vần một lần.

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu

- + GV giới thiệu mô hình tiếng .
- + GV yêu ĐV, ĐT, PT

- Quan sát

- Nói tiếp, tổ, nhóm, lớp

- Đọc tiếng trong SHS

- + Đánh vần tiếng, đọc trơn, phân tích

- Ghép chữ cái tạo tiếng

- + GV yêu cầu HS tìm thêm tiếng có chứa

- Đọc trơn, phân tích

vần mới học.

+ Đọc tiếng mới ghép

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: con bướm, nướm nướp, giàn mướp
- Cho HS luyện đọc từ
- Khuyến khích HS tìm từ chứa vần nay học

d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ

- GV yêu cầu từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần,

4. Viết bảng(10')

- GV đưa mẫu chữ viết các vần mới. GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần hôm nay học.
- GV yêu cầu HS viết vào bảng con vần mới hôm nay học
- GV yêu cầu HS nhận xét bài của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.
- Đọc tổng hợp, chuyển tiết

- Tìm tiếng mới
- Đọc tiếng vừa ghép
- Quan sát tranh
- Luyện đọc từ: cá nhân , tổ, nhóm, lớp

Quan sát

-HS thực hiện

- Nhận xét
- Chữa bài

TIẾT 2

5. Viết vở(10')

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết 1, tập một các từ: nướm nướp, giàn mướp(Cỡ vừa)
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

6. Đọc đoạn(13')

- GV đọc mẫu cả đoạn.
- GV yêu cầu HS đọc thầm và tìm các tiếng có vần ươn, ươp
- GV yêu cầu luyện đọc tiếng có vần mới.
- GV cho HS xác định số câu trong đoạn.
- Cho HS đọc nối tiếp câu
- GV cho HS đọc thành tiếng cả đoạn.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn:
- + Mèo mướp đang sưởi nắng ở đâu?
- + Sưởi nắng có ích lợi gì đối với mèo?
- + Đoạn văn nói đến những bộ phận cơ thể

- HS lắng nghe
- Viết vở

- Sửa sai

- HS lắng nghe
- HS đọc thầm, tìm.

- cá nhân, nhóm, tổ, lớp

- HS đọc nối tiếp câu
- Đọc cả đoạn

- HS trả lời.

nào của chú mèo?

7. Nói theo tranh

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về các con vật trong tranh (Tên của những con vật trong tranh là gì? Em thích loài vật nuôi nào (có trong tranh hoặc không ? Vì sao em thích loài vật này? Em có câu chuyện nào muốn kể với các bạn về con vật nuôi yêu thích của em không?)

- GV có thể cho HS trao đổi thêm về các loài vật nuôi mà HS yêu thích.

8. củng cố(2')

- GV yêu cầu HS tìm một số từ ngữ chứa vần mới và đặt câu với từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. GV lưu ý HS ôn lại các vần đã học, và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- HS trả lời.

- HS nói.

-HS tìm

-HS lắng nghe

Điều chỉnh

Chiều : Thứ ba ngày 20 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG VIỆT *

BÀI 72: ươm, ươp

A.MỤC TIÊU:

***Năng lực :** Nhận biết và đọc đúng vần ươm, ươp. Đọc đúng các tiếng có chứa vần ươm, ươp. Viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần ươm, ươp. Phát triển kĩ năng quan sát, biết ghép , nói các từ với tranh tương ứng tìm tiếng, từ có chứa vần ươm, ươp trong tranh vừa tìm được

***.Phẩm chất:** Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. CHUẨN BỊ:

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động(5')

| Hs viết bảng con vần ươm, ươp.

Gv cho hs hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

2. Luyện tập thực hành(30') .

Bài 1 / 63

-GV đọc yêu cầu

GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nói cho phù hợp.

GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?

GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

-GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/63

-GV đọc yêu cầu

GV gợi ý: Em thấy gì trong tranh?

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

-GV cho HS đọc lại từ

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 3/63

-GV đọc yêu cầu

-Yêu cầu học sinh đọc từ: ươm cây, thanh gươm, trò cướp cờ.

- GV hướng dẫn các em điền vào vở BT

-GV thu vở nhận xét.

GV nhận xét HS, tuyên dương.

3. Củng cố (5')

- HS cho HS đọc, bảng con và đọc lại vần ươm, ươp.

- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các

-Hs nhắc lại yêu cầu. Nói

Hs đọc các từ ngữ:cháy đơm, nươm nượp, giàn mướp, thanh gươm.

Cháy đơm----- Hình 1

Nươm nượp----- Hình

Giàn mướp ----- Hình 3

Thanh gươm ----- Hình 4

Hs đọc lại bài làm. Tìm tiếng chứa vần *iêc,iên,iêp*

Hs đọc yêu cầu điền *ươm hay ươp*.

Hs thảo luận nhóm đôi

Hs đại diện nhóm trình bày

Con **bướm**, hạt **cườm**, quả **mướp**

Hs nhận xét bài làm của bạn

Bài 3 hs đọc yêu cầu: Chọn từ ngữ phù hợp để điền vào chỗ trống:

-HS đọc: ươm cây, thanh gươm, trò cướp cờ.

-HS điền:

a) Bé chơi **trò cướp cờ** với các bạn.

b) Chú Tư dạy bé **ươm cây**.

BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ** **EM LÀM VIỆC TỐT**

I. Yêu cầu cần đạt:

Sau hoạt động:

- Liên hệ và thể hiện cảm xúc về những việc tốt mà HS đã làm để giúp đỡ bạn bè, người thân và những người xung quanh.
- Cam kết thực hiện những lời nói, việc làm cụ thể để thể hiện tình yêu thương và giúp đỡ mọi người xung quanh phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp thông thường.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.Khởi động: 4'

- Cho HS hát bài
- GV giới thiệu vào bài

-HS nghe nhạc và hát theo

2.Khám phá: 17'

Hoạt động 1. Chia sẻ việc tốt em đã làm

***Mục tiêu:**

- HS tự liên hệ bản thân và chia sẻ về những việc đã làm để giúp đỡ bạn bè, người thân và những người xung quanh

*** Cách tiến hành:**

+Bạn đã làm gì để giúp đỡ bạn bè, người thân và những người xung quanh?

+ Bạn làm việc đó khi nào?

+ Bạn cảm thấy như thế nào sau khi làm những việc đó?

-HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi

- 2 đến 3 cặp HS chia sẻ trước lớp.

- GV và HS cùng nhận xét và khen ngợi những bạn đã làm được những việc tốt phù hợp để giúp đỡ mọi người.

***GV kết luận.**

- Khi bạn bè, người thân gặp khó khăn, em nên sẵn sàng việc làm cụ thể, phù hợp như: giúp bạn học bài,....

3. Hoạt động luyện tập và vận dụng: 13'

Hoạt động 2. Cây việc tốt

***Mục tiêu:** Cam kết thực hiện những lời nói, việc làm cụ thể để thể hiện tình yêu thương và giúp đỡ mọi người xung quanh phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp thông thường

- GV hướng dẫn HS cắt, xé giấy màu để tạo thành những bông hoa, chiếc lá hoặc quả.

- GV giới thiệu *Cây việc tốt*

- Gv cho HS dán những bông hoa, chiếc lá hoặc quả việc tốt lên cây.

- Mời HS lên thuyết trình về bông hoa, chiếc lá hoặc quả việc tốt của mình.

- GV trưng bày *Cây việc tốt* ở cuối lớp

4. Hoạt động nối tiếp: (2 phút)

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

- Về nhà chia sẻ với người thân về những việc làm tốt mình đã làm được

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS cắt, xé giấy màu để tạo thành những bông hoa, chiếc lá hoặc quả. Viết hoặc vẽ lên mỗi bông hoa, chiếc lá hoặc quả một việc tốt mà mình đã thực hiện trong ngày.

- Từng HS dán những bông hoa, chiếc lá hoặc quả việc tốt *Cây việc tốt*.

- Một số HS lên thuyết trình về bông hoa, chiếc lá hoặc quả việc tốt của mình.

Tiết 3: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 10. CÂY XUNG QUANH EM (tiết 3)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Năng lực :**

- Nêu được tên một số cây và bộ phận bên ngoài của cây.

-Đặt được các câu hỏi đơn giản để tìm hiểu một số đặc điểm bên ngoài của cây xung quanh.

-Phân biệt được một số cây theo nhu cầu sử dụng của con người (cây bóng mát , cây ăn quả , cây hoa , ...) .

- Biết cách quan sát , trình bày ý kiến của mình về các đặc điểm của cây xanh .

*** Phẩm chất:** Yêu thiên nhiên, chăm sóc, bảo vệ cây xanh

.II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, giáo án điện tử

HS: Máy tính hoặc điện thoại thông minh

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Tiết 3. Lợi ích của cây

KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 5 : Tìm hiểu lợi ích của cây đối với con người và động vật

* Mục tiêu ‘

- Nêu được một số lợi ích của một số cây đối với con người và động vật .
- Có tình yêu và ý thức bảo vệ cây xanh .

Bước 1 : Tổ chức làm việc cá nhân

- Yêu cầu HS quan sát hình trang 71 (SGK)
- GV hướng dẫn HS giới thiệu cho nhau nghe về lợi ích của cây đối với đời sống con người và động vật qua các hình trong SGK .

Gợi ý :

- + Các cây trong Hình 1 , 2 , 3 : Là thức ăn của người và động vật .
- + Các cây trong Hình 4 : Dùng trang trí nhà cửa , làm đẹp nơi công cộng , ...
- + Cây trong Hình 5 : Là nơi ở của một số động vật , cho bóng mát , sản xuất ra đồ dùng hằng ngày cho con người .

Bước 2 : Làm việc cá nhân

- Yêu cầu HS chia sẻ SP đã hoàn thành ở bước 1
- GV cùng HS nhận xét

- HS quan sát các hình ở trang 71 trong SGK và trả lời các câu hỏi

-- HS tóm tắt lợi ích của cây vào bảng .

- Chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của cặp mình .
-HS nhận xét bổ sung

Hoạt động 6 : “ Tìm hiểu về lợi ích của cây ”

* Mục tiêu

- Khắc sâu kiến thức về những lợi ích của cây .
- Phát triển năng lực ngôn ngữ qua các bài hát , bài thơ mà HS đã học ở trường mầm non , nhằm tích hợp với các môn học như Tiếng Việt , Âm nhạc vào môn học Tự nhiên và Xã hội .
- Khuyến khích HS sưu tầm tranh ảnh , tài liệu , bước đầu phát triển năng lực tự học , tự nghiên cứu .

* **Cách tiến hành**

- GV yêu cầu từng thành viên thi gọi tên một số cây cỏ trong tranh ảnh trình chiếu
- HD HS nhận xét bình chọn bạn nói được nhiều tên gọi nhất
- GV cho HS thi tìm các bài hát , câu thơ , câu chuyện về lợi ích của cây và các bộ phận bên ngoài của cây .
- GV cùng HS bình chọn

- HS nhận nhiệm vụ
- Nêu miệng cá nhân
- HS thi , cá nhân nêu miệng
- HS nhận xét

Bước 4 : Củng cố

- GV : Sau phần học này , em đã học được gì ?
- Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về lợi ích của cây.

- Cá nhân thi đua nêu
- Cây xanh có ích đối với đời sống con người và động vật ...
- HS lắng nghe

Hoạt động 7 : Phân biệt cây rau , cây hoa , cây ăn quả và cây bóng mát

*** Mục tiêu**

- HS nêu và phân biệt được một số cây theo nhu cầu của con người : cây bóng mát , cây ăn quả , cây hoa , ...
- HS có khả năng quan sát , tìm hiểu và quan tâm đến thực vật có ở địa phương và xung quanh các em .

Bước 1 : Hướng dẫn HS quan sát hình

- GV cho HS quan sát hình trang 72 , 73 .

- HS quan sát

Bước 2 : Tổ chức làm việc cá nhân

-- GV hướng dẫn HS giới thiệu cho nhau cây nào là cây rau , cây cho bóng mát , cây cho hoa và cây cho quả .

Gợi ý

+ Cây rau (hình 1 , 2 , 3 , 7) : cà rốt , súp lơ , mùng tot , bầu .

+ Cây ăn quả (hình 4 , 5 , 9) : cây thanh long , cây bưởi , cây đào (hoa để ngắm vào dịp Tết khi ra quả để ăn) .

+ Cây cho bóng mát (hình 6) : cây bàng .

+ Cây cho hoa làm trang trí (hình 4 , 10) : cây hoa đào , cây hoa mai . Ngoài ra , còn khá nhiều loại cây như cây lương thực , cây lúa , cây ngô , ... ; cây làm thuốc ... (GV yêu cầu HS kể thêm) .

-HS giới thiệu , chia sẻ với nhau

LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG

Hoạt động 8 : Tìm hiểu về một số loại cây cho : rau , hoa , quả , bóng mát

*** Mục tiêu**

- Phân biệt và khắc sâu được một số loại cây cho rau , hoa , quả , bóng mát .
- Phát triển năng lực ngôn ngữ , thuyết trình .

*** Cách tiến hành**

- GV cho Hs nêu tên 1 số cây rau, hoa, quả, cây có

bóng mát

-GV cùng HS nhận xét, đánh giá và bổ sung.

3. Hoạt động nối tiếp.

- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.

--Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về các loại cây rau, cây hoa, cây ăn quả, cây cho bóng mát và một số loài cây làm thuốc, cây lương thực có ở xung quanh nhà trường học và địa phương hoặc qua sách báo, Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm lớp. Em có thể nhờ sự trợ giúp của người thân

Điều chỉnh

- HS trả lời miệng

- Lắng nghe

Sáng : Thứ tư ngày 21 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

VỊ TRÍ ĐỊNH HƯỚNG TRONG KHÔNG GIAN (tiết 2)

I.Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực :

-Có nhận biết ban đầu về định hướng không gian (trước – sau, trên – dưới, phải – trái, ở giữa). Từ đó xác định được vị trí giữa các hình

- Phát triển trí tượng tượng không gian. Bước đầu phân tích xác định mối quan hệ vị trí giữa các hình.

2. **Phẩm chất:** Yêu thích môn Toán, vận dụng vào thực tế cuộc sống

II. Đồ dùng dạy học:

-GV: ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 4'

- GV cho HS chơi trò chơi: Gió thổi

2. Khám phá: Phải – Trái: 10'

- GV chiếu tranh:

- Tranh 1 vẽ gì?

+ Bên phải là con gì? Bên trái là con gì?

- GV nhận xét kết luận: bên phải là Rùa, bên trái là Thỏ.

- Tranh 2 vẽ những ai?

+ Từ trái sang phải đứng thứ nhất là bạn nào?

- HS chơi trò chơi theo hiệu lệnh của GV

-HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi nói cho nhau nghe.

-1 số HS chia sẻ trước lớp

Thứ 2 là bạn nào? Thứ 3?

->GV nhận xét kết luận: từ trái sang phải: thứ nhất là Mai, thứ hai là Nam và thứ ba là Rô-bốt.

3 Thực hành: 18'

- Yêu cầu HS nói cho nhau nghe bên ngồi phải mình là bạn nào? Ngồi bên trái mình là bạn nào? Ngồi trước mình là bạn nào? Ngồi sau mình là bạn nào?

- Gọi 1 số nhóm lên bảng xếp thành hàng ngang giới thiệu nói cho các bạn nghe: bạn đứng bên phải, đứng bên trái của mình? Đứng thứ nhất là bạn nào? Đứng thứ 2?... nhóm mình có bao nhiêu bạn?

- Cho HS đứng xếp 2 hàng: yêu cầu HS điểm danh theo hàng

- Gọi HS lên chia sẻ hỏi- đáp nhau: Hàng bạn có bao nhiêu bạn? Bạn là người đứng thứ mấy?

4. Củng cố dặn dò: 3'

-Tổng kết tiết học

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

- Vận dụng trong đời sống hàng ngày

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS lắng nghe

-HS thảo luận nói cho nhau nghe

-HS thực hiện; Hs dưới lớp nghe, nhận xét

-HS điểm số từ 1 đến hết

-HS chia sẻ

Tiết 3+ 4: Tiếng Việt
BÀI 73: ƯƠN, ƯƠNG

I.Yêu cầu cần đạt

1. Năng lực:

- Nhận biết và đọc đúng các vần, các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ươn, ương; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các vần, các tiếng, từ ngữ có vần ươn, ương.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần ươn, ương có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói về sinh hoạt hằng ngày (những việc thường làm và cần làm vào buổi sáng sau khi thức dậy).

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh về cảnh vật.

2.Phẩm chất:

- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống, từ đó thêm yêu thiên nhiên và cuộc sống.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi, giáo án điện tử. Bảng phụ viết chữ mẫu: ươn, ương

- HS: Bộ đồ dùng Tiếng Việt

III. Các hoạt động dạy học:

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động : 4'

- Cho HS đọc lại : ươm, ươp và các tiếng có các vần ươm, ươp đã học.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

2. Nhận biết: 5'

- Yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK
- Em thấy gì trong tranh?
- GV nói câu thuyết minh dưới tranh
- GV đọc câu nhận biết:
- GV hướng dẫn HS đọc từng cụm từ:
- GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có vần : ươm, ương
- GV giới thiệu các vần mới.

3, Đọc vần, tiếng, từ ngữ: 15'

a. Đọc vần: ươm, ương

- + GV yêu cầu HS so sánh vần ươm, ương để tìm ra điểm giống và khác nhau.
- + GV gọi HS đánh vần: ươm, ương
- + Cho HS đọc trơn
- Ghép chữ cái tạo vần
- + GV yêu cầu HS ghép chữ cái tạo vần

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu :lươn
- + Cho HS đánh vần, đọc trơn mô hình
- *Đọc tiếng trong SHS:*GV đưa các tiếng: lươn, rươn, sườn, vươn,...
- *Ghép chữ cái tạo tiếng :*Yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa vần ươm, ương
- +GV yêu cầu HS đọc tiếng vừa ghép được.
- + GV nhận xét ghi bảng

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: khu vườn, hạt sương, con đường
- GV giải nghĩa từ (nếu cần)
- GV nêu yêu HS nhận biết tiếng chứa vần mới trong từ; phân tích và đánh vần tiếng chứa vần mới; đọc trơn từ ngữ

d. Đọc lại các tiếng

- GV chỉ bảng cho HS đọc,nhận xét, chỉnh sửa

*** Giải lao: 5'**

- HS hát
- HS đọc

- HS trả lời

- Hs lắng nghe

- HS đọc theo GV
- HS nêu

- HS lắng nghe

- HS nêu
- HS đánh vần cá nhân, nhóm , lớp
- HS đọc trơn: CN, nhóm, lớp

- HS ghép vần

- HS đánh vần, đọc trơn các tiếng

- HS ghép tạo tiếng mới
- HS nối tiếp đọc tiếng mới của mình
- HS đọc đồng thanh lại các tiếng mới vừa tìm trên bảng
- HS lắng nghe, quan sát

- HS nhận biết
- HS nêu, phân tích đánh vần, đọc trơn tiếng, từ

- HS đọc CN, nhóm, lớp

- HS hát

4. Viết bảng: 7'

- GV đưa mẫu chữ viết các vần: ươn, ương
- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần
- GV quan sát giúp đỡ HS; nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

- HS quan sát nhận xét chữ mẫu
- HS viết vào bảng con

TIẾT 2

5. Viết vở: 8'

- GV hướng dẫn HS viết từ: khu vườn, con đường trong vở tập viết
- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.
- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

- HS viết từ: khu vườn, con đường vào vở Tập viết 1, tập một.

6. Đọc: 10'

- GV đưa tranh, yêu cầu HS quan sát tranh
- GV đọc mẫu cả đoạn
- GV yêu cầu HS đọc trơn các tiếng mới.
- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.
- Gọi HS đọc câu, cả đoạn
- HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc:
 - + Khi ngày mới bắt đầu, bầu trời như thế nào?
 - + Làng quê như thế nào?
 - + Em thường làm gì khi ngày mới bắt đầu?
- GV và HS thống nhất câu trả lời.

- HS quan sát tranh trong SGK và TLCH
- HS đọc thầm cả đoạn; tìm các tiếng có vần ươn, ương
- HS đọc CN, nhóm, lớp
- HS đọc nối tiếp câu; đọc cả đoạn
- HS nêu

*** Giải lao: 5'**

- HS lắng nghe
- HS hát

7. Nói theo tranh: 10'

- GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS, GV đặt từng câu hỏi và HS trả lời theo từng câu
- Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?;
- Em thường làm gì sau khi thức dậy mỗi sáng?

- HS quan sát tranh và TLCH
- HS nêu

8. Củng cố: 3'

- HS tham gia trò chơi để tìm một số từ ngữ chứa vần ươn, ương và nói câu với các từ ngữ tìm được.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Chiều: Thứ tư ngày 21 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TIẾNG VIỆT

LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cách đọc, viết bài : 71, 72
- Rèn viết chữ đúng kỹ thuật.
- Giáo dục tính kiên trì, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Bảng phụ

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 7'

- GV ghi bảng: tưới cây, bươm đầu, thước kẻ, trượt ngã, cái lược, dây cườm ...
- + Gọi HS đọc các tiếng đó
- Phân tích tiếng
- GV nhận xét, sửa phát âm.

- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.

- HS phân tích.

2. HĐ 2: Luyện đọc: 12'

- GV cho HS đọc lại bài 71, 72
- Đưa bảng phụ ghi 1 số tiếng chứa vần hôm nay ôn
- Yêu cầu HS đọc trên bảng
- Yêu cầu HS tìm và ghép trên bộ đồ dùng tiếng có vần hôm nay ôn
- GV ghi 1 số tiếng HS vừa tìm lên bảng, yêu cầu HS đọc
- GV nhận xét, uốn sửa
- * Giải lao(5')

- Cá nhân, nhóm, đồng thanh

- HS đọc cá nhân

Tìm tiếng có chứa : ước; ươt, ươm, ươp

- Đọc 1 số tiếng vừa tìm

3. HĐ 3: Luyện viết (15')

- a. Hướng dẫn viết bảng con:
 - thước kẻ, trượt ngã, cái lược, quả mướp
- Viết bảng con: - Nhận xét, đánh giá.
- b. Hướng dẫn viết vở:
 - Hướng dẫn viết vào vở ô ly từ, đoạn
 - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.
 - GV nhận xét vở của HS.
 - Nhận xét, sửa lỗi

- Nhận xét

- HS viết vở ô ly.

- Chú ý lắng nghe.

HS đọc lại các chữ vừa viết.

IV. Củng cố - dặn dò: 3'

- GV hệ thống kiến thức đã học.
- Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà.

Điều chỉnh sau bài dạy

Tiết 3: THỂ DỤC
Giáo viên chuyên dạy

Sáng : Thứ năm ngày 22 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: MĨ THUẬT
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN
LUYỆN TẬP CHUNG

I. Yêu cầu cần đạt :

1. Phát triển các kiến thức.

- củng cố nhận dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật (qua các hoạt động đếm hình, xếp, ghép hình, trò chơi,...).
- củng cố về vị trí, định hướng trong không gian.

2. Phát triển năng lực

- Phát triển trí tưởng tượng định hướng trong không gian qua phân tích, tổng hợp hình, xếp, ghép hình để nhận biết các khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động cơ bản:

1. Khởi động. 2-3'

- Ổn định tổ chức
- Giới thiệu bài :

2. Hoạt động : Luyện tập. 30'

***Bài 1: Số ?**

- GV chiếu hình - GV cùng HS nhận xét

Bài 2:

- HS quan sát hình chỉ ra đâu là mặt trước, mặt phải , mặt trên của xúc xích, rồi tìm ra số chấm thích hợp ở mỗi mặt
- GV cho HS làm việc theo nhóm đôi
- GV cùng HS nhận xét

Bài 3 :

- Yêu cầu HS quan sát hình và đếm xem mỗi hình có mấy khối lập phương.
- GV cùng HS nhận xét

Bài 4 :

- Yêu cầu HS quan sát hình vẽ đếm xem có tất cả mấy khối lập phương trong hình vẽ

- Hát
- Lắng nghe

- HS quan sát hình nhận biết hình nào là khối lập phương, hình nào là khối hộp chữ nhật.

- HS thực quan sát
- HS trả lời

- HS nhìn hình nhận biết và đếm
- HS ghi kết quả ra giấy

- HS nêu kết quả đếm được, rồi chọn câu đúng

- Yêu cầu HS xếp thành một khối lập phương lớn.

- GV theo dõi chỉ dẫn từng nhóm

3. củng cố, dặn dò. 2-3'

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?

- Về nhà quan sát và nhận biết các đồ vật dạng hình khối lập phương và Hình HCN.

- HS nêu yêu cầu

- HS chia sẻ kết quả

- HS thực hiện xếp theo nhóm

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 3+ 4 ; TIẾNG VIỆT

BÀI 74: OA, OE

I.Yêu cầu cần đạt:

1.Năng lực:

- Nhận biết và đọc đúng các vần oa, oe; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần oa, oe; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các vần oa, oe(chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vânoa, oe

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vânoa, oecó trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói về cảnh vật tự nhiên (các loài hoa).

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh về các loài hoa.

2. Phẩm chất:

- Cảm nhận được vẻ đẹp của các loài hoa trong tranh minh hoạ, từ đó yêu hơn thiên nhiên và cuộc sống.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: giáo án điện tử; Bảng phụ viết mẫu : oa, oe, đóa hoa, chích chòe

- HS: Bộ đồ dùng Tiếng Việt

III. Các hoạt động dạy học:

1.Ôn và khởi động : 4'

- Cho HS đọc lại : ươn,ương và các tiếng có các vần đã học.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

2. Nhận biết: 5'

- Yêu cầu HS quan sát tranh

- Em thấy gì trong tranh?

- GV nói câu thuyết minh dưới tranh

- GV đọc câu nhận biết

- GV hướng dẫn HS đọc từng cụm từ:

- GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có vần : oa, oe

- GV giới thiệu các vần mới.

3, Đọc vần, tiếng, từ ngữ: 15'

- HS hát

- HS đọc

- HS trả lời

- Hs lắng nghe

- HS đọc theo GV

- HS nêu

- HS lắng nghe

a. Đọc vần: oa, oe

+ GV yêu cầu HS so sánh vần ươi, ươu để tìm ra điểm giống và khác nhau.

- Đọc các vần

+ GV gọi HS đánh vần: oa, oe

+ Cho HS đọc trơn

+ GV yêu cầu HS ghép chữ cái tạo vần

b. Đọc tiếng

- Đọc tiếng mẫu :

+ GV giới thiệu mô hình tiếng: hoa

+ Cho HS đánh vần, đọc trơn mô hình

- *Đọc tiếng trong SHS:* GV đưa các tiếng: hòa, loa, khỏe,...

- *Ghép chữ cái tạo tiếng :* Yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa vần oa, oe

+GV yêu cầu HS đọc tiếng vừa ghép được.

+ GV nhận xét ghi bảng

c. Đọc từ ngữ

- GV lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: tươi cười, quả bưởi, ốc bươu.

- GV giải nghĩa từ (nếu cần)

- GV nêu yêu HS nhận biết tiếng chứa vần mới trong từ; phân tích và đánh vần tiếng chưa vần mới; đọc trơn từ ngữ

d. Đọc lại các tiếng

- GV chỉ bảng cho HS đọc, nhận xét, chỉnh sửa

*** Giải lao: 5'**

4. Viết bảng: 7'

- GV đưa mẫu chữ viết các vần: oa, oe

- GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết các vần

- GV quan sát giúp đỡ HS; nhận xét, đánh giá và sửa lỗi chữ viết cho HS.

Tiết 2

5. Viết vở: 8'

- GV hướng dẫn HS viết từ: đoá hoa, chích chòe trong vở tập viết

- GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.

- GV nhận xét và sửa bài của một số HS

- HS nêu

- HS đánh vần cá nhân, nhóm , lớp

- HS đọc trơn: CN, nhóm, lớp

-HS ghép vần

- Hs ghép tiếng: hoa

- HS đánh vần, đọc trơn tiếng mẫu CN, nhóm, lớp

- HS đánh vần, đọc trơn các tiếng

- HS ghép tạo tiếng mới

- HS nối tiếp đọc tiếng mới của mình

- HS đọc đồng thanh lại các tiếng mới vừa tìm trên bảng

- HS lắng nghe, quan sát

- HS nhận biết

- HS nêu, phân tích đánh vần, đọc trơn tiếng, từ

- HS đọc CN, nhóm, lớp

- HS hát

- HS quan sát nhận xét chữ mẫu

- HS viết vào bảng con

- HS viết vào vở Tập viết 1, tập một.

6. Đọc: 10'

- GV đưa tranh, yêu cầu HS quan sát tranh
- GV đọc mẫu cả đoạn
- GV yêu cầu HS đọc trơn các tiếng mới.
- GV yêu cầu HS xác định số câu trong đoạn.
- Gọi HS đọc câu, cả đoạn
- HS trả lời câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc:
 - + Hoa đào nở vào dịp Tết?
 - + Mùa hè có hoa gì?
 - + Hoa cải thường nở vào mùa nào?
- GV và HS thống nhất câu trả lời.

*** Giải lao: 5'**

7. Nói theo tranh: 10'

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS.
- Em hãy cho biết tên của các loài hoa trong tranh. Em thích loài hoa nào nhất? Vì sao?

8. Củng cố: 3'

- HS tham gia trò chơi để tìm một số từ ngữ chứa vần oa, oe và nói câu với các từ ngữ tìm được.

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS quan sát tranh trong SGK và TLCH
- HS đọc thầm cả đoạn; tìm các tiếng có vần ach, êch, ich
- HS đọc CN, nhóm, lớp
- HS lắng nghe
- HS đọc nối tiếp câu; đọc cả đoạn
- HS nêu
- HS khác nhận xét bổ sung

- HS lắng nghe
- HS hát

- HS quan sát tranh và TLCH
- HS nêu
- HS khác nhận xét, bổ sung

- HS chơi

Chiều: Thứ năm ngày 22 tháng 12 năm 2022

SINH HOẠT 22/12

Sáng: Thứ sáu ngày 23 tháng 12 năm 2022

Tiết 1 + 4 : TIẾNG VIỆT

BÀI 75: ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Nắm vững cách đọc các, các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ươn, ương, oa, oe, ược, ươt, ươn, ươp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có từ ngữ chứa một số vần đã học.

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện Chuyện của mây, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện cũng giúp HS bước đầu có ý thức làm việc có ích cho đời.

2. Phẩm chất:

- Thêm yêu thích môn học, có ý thức làm việc có ích cho đời

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: máy tính, tivi, giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:

Tiết 1

1. Khởi động (5')

- GV cho HS viết các vần: ươc, ươt, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe
- GV nhận xét tuyên dương

- HS viết bảng

2. Đọc (15')

* Đọc vần, tiếng

- Gv yêu cầu HS nêu lại các vần đã học trong tuần.

- 3,4 HS nêu.

- Yêu cầu đọc các tiếng có trong SHS.

- HS đọc CN-N-ĐT

* Đọc từ ngữ:

- GV đọc mẫu các từ trong SGK.

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- Gv yêu cầu HS đánh vần các từ và đọc trơn.

- HS đánh vần, đọc CN-N-ĐT

* Đọc câu

- GV yêu cầu HS đọc thầm cả khổ thơ 1

- HS đọc thầm

- GV đọc mẫu.

- HS tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần

- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả khổ thơ (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đồng thanh theo GV.

- HS lắng nghe

- HS đọc CN-N-ĐT

* Khổ thơ 2: tương tự

+ Bài thơ nói đến ai/ cái gì?

- Hs trả lời các câu hỏi

+ Mặt trời và cô gió làm gì?

+ Thời gian được nói đến trong bài thơ là khi nào? Vì sao em biết?

***Giải lao: 5'**

- HS hát

4. Viết: 12'

- GV hướng dẫn HS viết vào Tập viết 1, tập một câu: khắp vườn hoa tỏa hương ngào ngạt.

- HS viết câu trong vở tập viết

- GV quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho HS.

- HS chú ý.

Tiết 2

5. Kể chuyện (30')

Câu chuyện: Chuyện của Mây

- Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.

- HS lắng nghe GV kể chuyện

- Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi Đoạn 1: Từ đầu đến có ích cho đời 1. Vì sao mây buồn? 2. Mây bay đi gặp chị gió để làm gì? 3. Vì sao mây muốn đi làm mưa? Đoạn 2: Từ Thế là mây vội khoác áo xám đến cây cỏ thoả thuê. (GV giải thích nghĩa của từ thoả thuê: rất sung sướng, hài lòng vì được như ước muốn). 4. Mưa xuống, con người và cây cỏ như thế nào? Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. 5. Nước biển thành mây như thế nào? GV chốt lại: Mỗi người đều có thể góp sức mình làm những việc có ích cho đời. Mây biến thành mưa cho vạn vật sinh sôi. + Ý nghĩa thực tế: Quá trình tượng thời tiết. mây biến thành mưa rồi trở lại thành mây là một hiện *Giải lao: 5' * HS kể chuyện - GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV - Gọi HS kể toàn bộ câu truyện - GV cùng Hs nhận xét tuyên dương HS kể tốt 6. Củng cố, dặn dò (5') - GV cho HS nhắc lại các vần đã học trong tuần. - Gv nhận xét giờ học, khuyến khích HS kể lại câu chuyện: Chuyện của mây cho người thân nghe. IV. Điều chỉnh sau bài học:	-HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. - HS nối tiếp trả lời câu hỏi -HS lắng nghe - HS hát - Hs nối tiếp dựa vào tranh kể theo đoạn - HS kể lại toàn bộ câu chuyện
--	--

Tiết 2: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Chiều: Thứ sáu ngày 23 tháng 12 năm 2022

Tiết 1: TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP VẦN CÓ ÂM ĐỆM UÔ, ƯƠ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố cách đọc, viết các vần: uôi, uôm, uộc, uôt, uôn, uông, uoi, uou, uoc, uot, uom, uong
- Rèn viết chữ đúng kĩ thuật.
- Giáo dục tính kiên trì, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

Bảng phụ

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 7'

- + Gọi HS đọc các vần có uô, ươ
- Phân tích tiếng
- GV nhận xét, sửa phát âm.

2. HĐ 2: Luyện đọc: 12'

- GV cho HS đọc lại bài có uô, ươ
- Đưa bảng phụ ghi 1 số tiếng chứa vần hôm nay ôn
- Yêu cầu HS đọc trên bảng
- Yêu cầu HS tìm và ghép trên bộ đồ dùng tiếng có vần hôm nay ôn
- GV ghi 1 số tiếng HS vừa tìm lên bảng, yêu cầu HS đọc
- GV nhận xét, uốn sửa
- * Giải lao(5')

3. HĐ 3: Luyện viết (15')

- * iết vở:
- Hướng dẫn viết vào vở ô ly
- GV đọc chính tả cho HS viết lại các vần uôi, uôm, uộc, uôt, uôn, uông, uoi, uou, uoc, uot, uom, uong
- Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.
- GV nhận xét vở của HS.
- Nhận xét, sửa lỗi

IV. Củng cố - dặn dò: 3'

- GV hệ thống kiến thức đã học.
- Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà.

Điều chỉnh sau bài dạy

- HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.

- HS phân tích.

-Cá nhân , nhóm, đồng thanh
-HS đọc cá nhân

Tìm tiếng có chứa các vần hôm nay ôn

- Đọc 1 số tiếng vừa tìm

- HS nghe - viết vở ô ly.

- Chú ý lắng nghe.
HS đọc lại các chữ vừa viết.

Tiết 2: TOÁN *

LUYỆN TẬP: VỊ TRÍ ĐỊNH HƯỚNG TRONG KHÔNG GIAN

I. Yêu cầu cần đạt:

- Nhận biết, xác định được định hướng trong không gian; xác định được mặt trên, mặt dưới, mặt phải, mặt trái của một khối hình.
- Nhận biết và xác định được vị trí đứng của các vật.
- Phát triển được năng lực thẩm mỹ.
- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.
- HS yêu thích môn học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: bảng phụ BT 2
- HS: vở BT Toán

III. Các hoạt động dạy học:

1. Khởi động: 4'

- Gọi HS đọc lại các phép trừ trong bảng cộng, trừ trong phạm vi 10

2. Luyện tập: 28'

Bài 1

a. GV đọc yêu cầu

- GV hướng dẫn HS quan sát tranh
- GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.
- GV nhận xét, tuyên dương.

b. GV hướng dẫn HS quan sát tranh tô màu theo đúng yêu cầu bài tập.

- Lưu ý khi tô HS cần tô cẩn thận
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: bảng phụ

- GV đọc yêu cầu
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi. HS quan sát tranh và xác định số khối hình của mỗi hàng.
- GV nhận xét tuyên dương.

Bài 3

- GV đọc yêu cầu
- GV cho HS quan sát tranh và làm việc cá nhân
- GV nhận xét HS, tuyên dương

Bài 4:

- GV nêu yêu cầu; hướng dẫn HS làm

- HS thi đọc bảng cộng, trừ

- HS mở VBTT trang 92

- HS nêu yêu cầu

- HS quan sát tranh đếm các khối lập phương ở 2 hình và TLCH

- Hs thảo luận nhóm đôi tính rồi điền dấu

- Hs tô màu theo yêu cầu

- HS các nhóm chia sẻ kết quả

- HS thảo luận nhóm đôi đếm hình và điền vào bảng

- HS chia sẻ kết quả

- Hs tô màu theo yêu cầu

- HS đổi chéo vở chữa bài cho nhau

- Học sinh quan sát tranh bài 4/ 93.

- GV cho HS sửa bài bằng hình thức trò chơi “ tiếp sức” gắn các thẻ số thể hiện đúng mặt cảm của xúc xắc.

- HS thực hành bài tập theo nhóm 4

4. củng cố, dặn dò: 3’

- Bài học hôm nay, con biết thêm điều gì?
- Dặn dò: ghi nhớ đề vận dụng làm bài tập và áp dụng vào thực tế.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP

CẢM XÚC CỦA EM TRONG NGÀY LÀM VIỆC TỐT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- HS có thái độ yêu thương và tinh thần sẻ chia với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

II. CHUẨN BỊ:

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIỀN HÀNH:

1.Ổn định: Hát

2. Các bước sinh hoạt:

2.1. Nhận xét trong tuần 16

- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:

+ *Đi học chuyên cần:*

+ *Tác phong , đồng phục .*

+ *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*

+ *Vệ sinh.*

- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.

+ Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi

+ GV nhận xét qua 1 tuần học:

* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.

- Lắng nghe để thực hiện.

* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Lắng nghe để thực hiện.

2.2. Phương hướng tuần 17

- Tích cực ôn tập để kiểm tra cuối kỳ

- Lắng nghe để thực hiện.

- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường.
- Nghiêm túc phòng chống dịch , phòng bệnh
- Rèn thói quen gọi bạn xưng tôi, ý thức chào hỏi người trên

2.3. Cảm xúc của em trong ngày hội làm việc tốt.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của bản thân khi tham gia Ngày hội làm việc tốt theo gợi ý:
- Em và các bạn đã làm gì trong Ngày hội làm việc tốt?
- Em nghĩ những món quà em dành tặng các bạn nhỏ ở vùng khó khăn có ý nghĩa như thế nào?
- Nếu được gặp các bạn nhỏ ở vùng khó khăn em sẽ nói với bạn điều gì?
- Cảm xúc của em về Ngày hội làm việc tốt?

- HS lần lượt lên chia sẻ cảm xúc của mình.
- HS trả lời về công việc đã làm.
- HS trả lời
- HS đưa ra các câu làm quen động viên các bạn nhỏ ở vùng khó khăn của mình.
- HS chia sẻ cảm xúc.

Điều chỉnh

***Nhận xét, đánh giá sau kiểm tra:**

Duyệt sử dụng lên lớp
16/12/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Bùi Quý Hữu